

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận chị Mừng Thị D và anh Linh Văn H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của chị Mừng Thị D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Mừng Thị D, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số 002198005504, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/8/2022.

+ Người bị kiện: Anh Linh Văn H, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước số 002099004457, do Bộ C cấp ngày 09/11/2024.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mừng Thị D và anh Linh Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Linh Nhật D1, sinh ngày 30/3/2022. Khi ly hôn anh Linh Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Linh Nhật D1 cho đến khi cháu D1 đủ 18 tuổi. Chị Mừng Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng, phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu D1 đủ 18 tuổi. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi cháu Linh Nhật D1 là anh Linh Văn H.

Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, sau này chị Mừng Thị D và anh Linh Văn H có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Tuyên Quang;
- UBND xã Bạch Ngọc (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư

